

# Vai trò của xây dựng bộ công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học các học phần Tâm lý Giáo dục chuyên ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng theo tiếp cận năng lực

Phí Thị Thu Huyền\*

\*ThS. GVC. Trường CĐSP Trung ương Nha Trang, Khánh Hòa

Received: 12/3/2023; Accepted: 17/3/2023; Published: 21/3/2023

**Abstract:** Building a set of tools to assess the academic outcomes of students learning subjects of psychology-education modules specialized in preschool education at college degree following capacity approach plays an important role in testing and evaluating student's academic outcomes in a quantitative, accurate, and objective manner. Both teachers and students are involved in the assessment process; the assessment of students' academic outcomes meets the requirements of future jobs, positions and the objectives, the standard output according to the capacity development requirements.

**Keywords:** Building the toolkit, assessment, academic outcomes, capacity approach

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua bậc giáo dục đại học (GDDH) vẫn tiếp tục triển khai việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nghị quyết trên xác định việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu mới là một việc làm cấp thiết. Bậc GDDH cần tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Điều đó đòi hỏi GDDH phải đổi mới đồng bộ trên nhiều phương diện. Trong các nhiệm vụ và giải pháp đề ra, Nghị quyết nêu rõ: “Đổi mới căn bản hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) kết quả giáo dục, đào tạo, đảm bảo trung thực, khách quan. Việc thi, KT và ĐG kết quả giáo dục, đào tạo cần từng bước theo các tiêu chí tiên tiến được xã hội và cộng đồng giáo dục thế giới tin cậy và công nhận. Phối hợp sử dụng kết quả ĐG trong quá trình học với ĐG cuối kỳ, cuối năm học; ĐG của người dạy với tự ĐG của người học...”.

Thực hiện quan điểm chỉ đạo trên, các cơ sở giáo dục cần đổi mới đồng bộ quá trình đào tạo, trong đó có công tác KT, ĐG kết quả học tập (KQHT) của người học theo định hướng phát triển năng lực. ĐG KQHT của sinh viên (SV) ở bậc GDDH là một khâu quan trọng trong quá trình đào tạo. KQHT của SV phải đáp ứng được những yêu cầu về vị trí, việc làm

sau này. Việc ĐG KQHT của SV phải đáp ứng được mục tiêu, chuẩn đầu ra theo yêu cầu phát triển năng lực.

Trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) trình độ cao đẳng, các học phần Tâm lý, Giáo dục (TLGD) có vai trò đặc biệt quan trọng. Vì vậy, đổi mới việc KT, ĐG KQHT các học phần TLGD của SV là điều rất cần thiết. Đây vừa là định hướng, giải pháp vừa là nhiệm vụ mang tính bắt buộc các Khoa chuyên môn phải đổi mới công tác KT, ĐG KQHT của người học theo định hướng phát triển năng lực, góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo của trường sư phạm về phát triển phẩm chất, năng lực người học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của các học phần TLGD trong chương trình đào tạo GVMN

TLGD là những học phần rất cần thiết và quan trọng trong chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng. Những học phần này góp phần hình thành năng lực nhận thức của SV, là điều kiện cần thiết, là cơ sở để hình thành năng lực tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Các học phần TLGD được coi là những bộ môn khoa học cơ bản giữ vị trí trung tâm trong các khoa học giáo dục mầm non, có nhiệm vụ trang bị cho người học những tri thức cơ sở, những tri thức cơ bản lại vừa trang bị cho người học những tri thức mang tính nghiệp vụ, chuyên ngành. Hệ thống tri thức đó giúp người học tìm hiểu, nghiên cứu được đời sống tâm lý của trẻ, tổ chức được các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ mầm non nhằm hướng đến

mục tiêu phát triển toàn diện trẻ ở tất cả các lĩnh vực.

**2.2. Thực trạng công tác KT, ĐG KQHT các học phần TLGD trong chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng**

Ở các chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng hiện nay, việc KT, ĐG KQHT các học phần TLGD chủ yếu theo hướng tiếp cận nội dung, chưa tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực. Tiêu chí ĐG KQHT của SV được xây dựng dựa trên kiến thức, kỹ năng, thái độ gắn với những nội dung mà SV đã được học ở từng học phần, chưa quan tâm tới sự tiến bộ của người học, chưa bám sát vào chuẩn đầu ra của học phần, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của SV... Với hình thức ĐG này, người dạy có thể được toàn quyền trong việc ĐG KQHT. Việc ĐG, nhận định còn mang nặng tính chủ quan, cá nhân của người ĐG. Bên cạnh đó, việc chuyển hóa công tác KT, ĐG KQHT của SV chưa rõ ràng, chưa có công cụ thể hiện được tính định lượng trong KT, ĐG. Điều đó đã làm cho việc ĐG KQHT còn gặp nhiều khó khăn, thiếu tính khách quan, chưa phản ánh đúng KQHT của bản thân SV, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới về KT, ĐG theo định hướng tiếp cận năng lực người học.

**2.3. Vai trò của việc xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD trong chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng theo định hướng tiếp cận năng lực**

Xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD theo định hướng tiếp cận năng lực có vai trò rất quan trọng, giúp cho việc ĐG KQHT người học mang tính khoa học, chặt chẽ, khách quan, phản ánh đúng KQHT của người học. Mặt khác, khi xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT người học đã đưa người học tham gia vào quá trình ĐG; việc ĐG KQHT của SV đáp ứng được những yêu cầu về vị trí, việc làm sau này; đáp ứng được mục tiêu, chuẩn đầu ra theo yêu cầu phát triển năng lực. Đạt được những điều trên vì việc xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD được dựa trên cơ sở phương pháp luận khoa học chặt chẽ, cụ thể như sau:

*Thứ nhất: Bộ công cụ được xây dựng dựa trên cơ sở các cách tiếp cận theo quan điểm hệ thống*

Nghiên cứu khoa học giáo dục theo quan điểm hệ thống cho phép chúng ta nhìn nhận một cách khách quan, toàn diện về hiện tượng giáo dục, thấy được mối quan hệ của hệ thống với các đối tượng khác trong hệ thống lớn, từ đó xác định được các con đường tổng hợp, tối ưu để nâng cao chất lượng giáo dục. ĐG là một thành tố, là một khâu quan trọng của

quá trình giáo dục – dạy học. Vì vậy, khi nghiên cứu, xây dựng bộ công cụ ĐG các học phần TLGD, chúng ta cần phải xem xét, ĐG tất cả các mặt liên quan như: chương trình đào tạo GVMN; đề cương chi tiết các học phần TLGD, đặc biệt là mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung chi tiết học phần, năng lực của người học, phương tiện - điều kiện dạy học...

Để phân tích, tổng hợp cơ sở lý luận phải hệ thống hóa các vấn đề cơ bản có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu (KT, ĐG; KQHT; ĐG KQHT của người học; công cụ ĐG; nguyên tắc, quy trình xây dựng bộ công cụ; chương trình; chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng, chương trình các học phần TLGD). Theo quan điểm hệ thống các nhiệm vụ, câu hỏi KT/ĐG, các bài tập, bài trắc nghiệm, bài tập môn học, các tình huống... trong bộ công cụ được xây dựng, sắp xếp theo một trình tự từ dễ đến khó đảm bảo tính hệ thống, tính logic và phát triển. Hệ thống các câu hỏi, bài tập... trong bộ công cụ được tăng dần mức độ khó đề KT, ĐG được năng lực học tập của người học ở từng học phần trong các thời điểm khác nhau trong quá trình học tập học phần như: KT thường xuyên, KT định kỳ, thi giữa học phần đến KT, ĐG kết thúc học phần. Hệ thống các câu hỏi, bài tập, tình huống, nhiệm vụ của bộ công cụ KT, ĐG các học phần được diễn đạt rõ ràng, khúc chiết, theo một hệ thống chặt chẽ, có tính logic cao.

Vì vậy, việc xây dựng bộ công cụ đã giúp cho người dạy có sự nhìn nhận, xác định một cách sâu sắc, toàn diện, khách quan về toàn bộ quá trình KT, ĐG các học phần TLGD, đồng thời thấy được mối quan hệ mang tính hệ thống giữa các câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ, tình huống... trong bộ công cụ KT, ĐG ở các thời điểm khác nhau trong toàn bộ quá trình đào tạo. Từ đó xác định được các biện pháp tác động tối ưu để nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo SV ở từng học phần.

*Thứ hai: Bộ công cụ được xây dựng dựa trên cơ sở các cách tiếp cận theo quan điểm kế thừa*

Kế thừa và phát triển là hai khái niệm bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau. Kế thừa là sự bảo tồn những đặc điểm, đặc tính của một sự vật và hiện tượng có trong sự vật và hiện tượng mới. Kế thừa là mối liên hệ tất yếu, khách quan giữa cái mới và cái cũ trong quá trình phát triển, là một trong những nét cơ bản nhất của quy luật phủ định của phủ định. Phát triển không chỉ là sự bảo tồn mà còn là sự mở rộng, bổ sung hoặc sự hoàn thiện và nâng cao về chất những đặc điểm, đặc tính vốn có trong sự vật và hiện tượng. Như vậy, để phát triển được bao giờ cũng cần có sự kế thừa, tức

là bảo tồn, giữ lại những đặc điểm, đặc tính của đối tượng đề trên cơ sở đó mở rộng, nâng cao trình độ, còn phát triển chính là sự kế thừa tốt nhất, tích cực nhất. Để quá trình đào tạo GVMN đáp ứng các yêu cầu của xã hội, của ngành giáo dục thì chương trình đào tạo GVMN cũng cần có sự điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Từ những chương trình đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận nội dung đến việc xây dựng, áp dụng những chương trình đào tạo GVMN theo tiếp cận năng lực người học. Đi đôi với mỗi chương trình đào tạo thì các học phần nói chung và các học phần TLGD nói riêng cần xây dựng bộ công cụ KT, ĐG tương ứng, kịp thời, đáp ứng được mục tiêu đào tạo của chương trình hiện hành.

Để xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD, trước hết đòi hỏi hệ thống các bài tập, câu hỏi, tình huống, nhiệm vụ... trong bộ công cụ phải đảm bảo tính kế thừa. Nội dung các câu hỏi, bài KT, ĐG; tình huống, bài tập... phải đảm bảo được căn cứ vào những kiến thức, kỹ năng, những năng lực mà người học đã có được từ các học phần trước đó; phải được xây dựng dựa trên sự kế thừa giữa các học phần với nhau; phải đảm bảo những tri thức mới, những kiến thức, kỹ năng mới, những năng lực học tập đưa vào nội dung câu hỏi KT, ĐG phải dựa trên những kiến thức, kỹ năng và các năng lực học tập mà SV đã được trang bị.

Bên cạnh đó, việc xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD sẽ kế thừa những câu hỏi đã được xây dựng và áp dụng từ những chương trình trước đó; có tính đến những ưu điểm, hạn chế của những câu hỏi KT- ĐG cũ, và phát triển thêm những yêu cầu mới, bài tập, nhiệm vụ, tình huống mới... để xây dựng bộ công cụ KT – ĐG KQHT người học theo tiếp cận năng lực một cách khoa học, hiệu quả.

*Thứ ba: Bộ công cụ được xây dựng dựa trên cơ sở các cách tiếp cận theo quan điểm thực tiễn:*

Quan điểm thực tiễn trong nghiên cứu khoa học giáo dục cho phép chúng ta nhìn thấy sự xuất hiện, phát triển, diễn biến và kết thúc của các sự vật hiện tượng trong thực tiễn; phát hiện qui luật tất yếu của sự phát triển đối tượng, giúp các nhà khoa học KT kết quả nghiên cứu trong hoạt động thực tiễn giáo dục, cải tạo thực tiễn giáo dục.

Chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng của Trường CĐSP Trung ương Nha Trang được thiết kế theo quan điểm tiếp cận năng lực. Để ĐG được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các học phần, bước đầu các học phần đã xây dựng được ngân hàng câu hỏi để ĐG KQHT của SV.

Tuy nhiên, việc xây dựng hệ thống các câu hỏi KT, ĐG KQHT chưa thật sự đạt hiệu quả. Điều đó do nhiều nguyên nhân: Bản thân giáo viên còn nhiều hạn chế về kinh nghiệm trong xây dựng hệ thống các câu hỏi KT, ĐG theo tiếp cận năng lực người học; do thực tiễn điều kiện của cơ sở đào tạo còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trình độ đầu vào của người học, về trình độ đào tạo người học... Từ những hạn chế, khó khăn đó nên việc xây dựng công cụ ĐG KQHT người học vẫn còn nhiều hạn chế, vướng mắc, vẫn chưa xây dựng được bộ công cụ chuẩn để ĐG các học phần trong chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng tiếp cận năng lực người học. Đó chính là cơ sở thực tiễn để xây dựng bộ công cụ ĐG KQHT các học phần TLGD tiếp cận năng lực người học cho phù hợp với yêu cầu của xã hội, của ngành, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo GVMN của Trường sư phạm.

### 3. Kết luận

*Đổi mới việc KT, ĐG KQHT người học luôn là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ sở giáo dục, của mỗi giảng viên. Sự đổi mới đó hướng đến mục tiêu ĐG KQHT mang tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng KQHT của người học. KQHT của người học phải đáp ứng được những yêu cầu về vị trí, việc làm sau này, đáp ứng được mục tiêu, chuẩn đầu ra theo yêu cầu phát triển năng lực. Vì vậy, việc xây dựng bộ công cụ KT, ĐG KQHT các học phần TLGD theo định hướng tiếp cận năng lực có vai trò rất quan trọng trong chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng. Điều đó góp phần nâng cao hiệu quả học tập của người học và chất lượng đào tạo của Trường sư phạm trong giai đoạn hiện nay.*

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Bá Lâm (2003), *Kiểm tra - đánh giá trong dạy - học đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Ánh Tuyết, Đinh Văn Vang, Lê Thị Kim Anh (2021), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non* – NXB Đại học sư phạm.
- [3]. Trường CĐSP Trung Ương Nha Trang (2019), *Chương trình đào tạo GVMN*, Nha Trang.
- [4]. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-29-NQ-TW-nam-2013-doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-dao-tao-hoi-nhap-quoc-te-212441.aspx>
- [5]. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Nghi-quyet-44-NQ-CP-2014-thuc-hien-29-NQ-TW-doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-dao-tao-234678.aspx>